

Số: **38/2018/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 26 tháng 2 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 47/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 2 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Ngọc A - sinh năm 1989

Địa chỉ: đường Đ, phường M, quận N, thành phố Hà Nội

2. Bị đơn: Anh Dương Bá B - sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu đô thị T, phường X, quận N, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc Hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/2/2018.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/2/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Chị Phạm Ngọc A và anh Dương Bá B

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là cháu Dương Thảo G - sinh ngày 3/10/2014. Giao cháu Dương Thảo G cho chị Phạm Ngọc A trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng . Anh B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 3/2018 cho đến khi cháu trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác, mức cấp dưỡng vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Dương Bá B có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí:** Chị Phạm Ngọc A và anh Dương Bá B mỗi người phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 75.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Ngọc A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Dung đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007575 ngày 30/1/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho chị Phạm Ngọc A số tiền chênh lệch là 150.000 đồng. Chị A đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Nam Từ Liêm
- UBND phường D, quận N, thành phố Hà Nội. (Đề ghi vào sổ hộ tịch: GCNKD số 54/2013 ngày 12/4/2013, quyển số 01)
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

Thẩm phán

Đặng Thu Phương